

Số: 04/2025/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tỉnh Sóc Trăng (cũ), Hậu Giang (cũ) đến làm việc tại Trung tâm hành chính thành phố Cần Thơ sau sắp xếp đơn vị hành chính**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tỉnh Sóc Trăng (cũ), Hậu Giang (cũ) đến làm việc tại Trung tâm hành chính thành phố Cần Thơ sau sắp xếp đơn vị hành chính; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tỉnh Sóc Trăng (cũ), Hậu Giang (cũ) đến làm việc tại Trung tâm hành chính thành phố Cần Thơ sau sắp xếp đơn vị hành chính.

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tỉnh Sóc Trăng (cũ), Hậu Giang (cũ) đến làm việc tại Trung tâm hành chính thành phố Cần Thơ sau sắp xếp đơn vị hành chính.

2. Nghị quyết này không điều chỉnh đối với các đơn vị lực lượng vũ trang và các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đến làm việc tại Trung tâm hành chính thành phố Cần Thơ sau sắp xếp đơn vị hành chính.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang làm việc tại các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập và người làm việc tại các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh thuộc tỉnh Sóc Trăng (cũ), Hậu Giang (cũ) đến làm việc tại Trung tâm hành chính thành phố Cần Thơ sau sắp xếp đơn vị hành chính theo điều động, phân công của tổ chức.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác lập, phân bổ, chấp hành dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước.

## **Điều 3. Chính sách hỗ trợ**

1. Đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này không thuộc trường hợp được bố trí nhà ở công vụ, xe đưa rước đi làm việc (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên), được hỗ trợ 5.000.000 đồng/người/tháng, bao gồm:

- a) Hỗ trợ chi phí đi lại: 1.000.000 đồng/người/tháng.
- b) Hỗ trợ tiền ăn: 2.000.000 đồng/người/tháng.
- c) Hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Trường hợp các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này thuộc diện được bố trí nhà ở công vụ, xe đưa rước đi làm việc nhưng chưa được bố trí nhà ở công vụ, xe đưa rước đi làm việc thì được hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ, hỗ trợ chi phí đi lại tương ứng cho đến khi được bố trí nhà ở công vụ, xe đưa rước đi làm việc.

Đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này thuộc trường hợp có đăng ký thường trú tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (cũ) nay là các phường: Ninh Kiều, Cái Khế, Tân An và An Bình thì không hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ.

2. Căn cứ chính sách hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều này, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên cân đối theo khả năng nguồn tài chính của đơn vị để hỗ trợ cho viên chức và người lao động làm việc tại đơn vị và phải quy định cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

3. Chính sách hỗ trợ thực hiện theo hình thức khoán và được cơ quan, đơn vị tiếp nhận các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này chi trả định kỳ hàng tháng cùng với tiền lương hiện hưởng (khoản hỗ trợ này không dùng làm căn cứ để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và không làm căn cứ tính chế độ, phụ cấp khác).

## **Điều 4. Thời gian hưởng chính sách hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ**

1. Thời gian hưởng chính sách hỗ trợ: 24 tháng (kể từ tháng 7 năm 2025 đến tháng 6 năm 2027).

2. Kinh phí thực hiện hỗ trợ: từ nguồn kinh phí Trung ương hỗ trợ và nguồn

ngân sách địa phương theo phân cấp.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 29 tháng 8 năm 2025.

*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ Khóa X, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2025. /*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và QLXLVPHC);
- Bộ Tài chính;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường;
- TT. Điều hành đô thị thông minh;
- Công báo, TT LTLS thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT.KX.

**CHỦ TỊCH**



**Đông Văn Thanh**

